TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 419/2022/HNGĐ-ST
Ngày 16/9/2022
"*V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con''*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bống; Bà Phùng Thị Chiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/9/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 263/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 15/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/QĐST – DS ngày 31/8/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1997

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1988.

Cùng HKTT: Thôn PL, xã MQ, huyện BV, TP. Hà Nội.

(Chị H có mặt, anh Th vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 17/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H trình bày:*

Về hôn nhân: Tôi kết hôn với anh Nguyễn Văn Th ngày 25/11/2014 tại UBND xã Minh Quang, huyện Ba Vì, TP Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết

hôn vợ chồng sống nhau tại nhà chồng ở Thôn PL, xã MQ, huyện BV, TP Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc bình thường đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng từ đó thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 5/2022, tôi đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ đó đến nay vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân hai bên không quan tâm đến nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tôi xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/11/2016 và cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 27/11/2018. Hiện nay các con đang ở với anh Th. Giải quyết ly hôn tôi xin giao cả 02 con chung cho anh Th nuôi, tôi sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho anh Th là 1.000.000/ tháng cho mỗi con. Hiện nay tôi làm công ty giầy da thu nhập bình quân 5.000.000đ/ tháng. Tuy nhiên tôi đi làm suốt ngày không có thời gian, mẹ đẻ của tôi bị bệnh tâm thần, bố tôi thì đi lấy vợ khác nên không hỗ trợ tôi để chăm con.

Về tài sản, nợ chung, công sức: Không có.

** Tại bản tự khai ngày 08/7/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn Th trình bày:*

Về thời gian và điều kiện kết hôn, quá trình chung sống tôi nhất trí với ý kiến của chị H trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020 nguyên nhân do quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau. Khoảng tháng 5/2022 chị H đã bỏ ra khỏi nhà, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân hai bên không quan tâm đến nhau. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị H xin ly hôn tôi đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày. Giải quyết ly hôn tôi xin cũng giao cả 02 con cho chị H nuôi. Tôi cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H 1.000.000đ/ tháng cho mỗi con. Hiện nay một mình tôi nuôi cả 02 con và bố mẹ già thì tôi không có khả năng hơn nữa các con tôi đều còn nhỏ, việc giao các cháu cho mẹ chăm sóc sẽ tốt hơn.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: không có.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Th. Về con chung: Chị xin nuôi cháu Nguyễn Thùy L, giao cháu Nguyễn Hải Đ cho anh Th nuôi. Chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi cháu Linh và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đăng. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: không có.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H, cho chị Lê Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

- Về con chung: giao chị Lê Thị Thúy H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/11/2016, giao anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 27/11/2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với hai bên đến khi có yêu cầu mới.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Do hai bên khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các yêu cầu của nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H và bị đơn anh Nguyễn Văn Th. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xác định quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con; Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Quá trình giải quyết vụ án, anh Th đã nhận được thông báo thụ lý và có lời khai, tham gia hòa giải, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lí do. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn Th.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn Th kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã Minh Quang, huyện Ba Vì, TP Hà Nội ngày 25/11/2014 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống của chị H, anh Th không hợp nhau. Vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 05/2022 đến nay. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh Th đã trầm trọng, do vậy cần chấp nhận đơn ly hôn của chị Lê Thị Thúy H, cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Có hai con chung Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/11/2016 và cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 27/11/2018. Chị H xin nuôi cháu Nguyễn Thùy L, anh Th có nguyện vọng giao cả 02 con cho chị H nuôi và cấp dưỡng nuôi mỗi con cho chị H 1.000.000đ/ tháng. Xét việc nuôi con là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ

đối với con chưa thành niên. Điều 81 luật hôn nhân gia đình quy định: " *Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên*". Để đảm bảo quyền điều kiện nuôi con tốt nhát, xét thấy cần thiết phải giao cho chị H, anh Th mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung. Cháu Nguyễn Thùy L là con gái, còn nhỏ nên giao chị H nuôi, giao cháu Nguyễn Hải Đ cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H, anh Th đến khi có yêu cầu mới.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Chị H, anh Th cùng trình bày không có nên không giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 238, 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử**:

[1]. Chị Lê Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Văn Th.

[2]. Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/11/2016 và cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 27/11/2018

Giao chị Lê Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 12/11/2016, đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Giao anh Nguyễn Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 27/11/2018 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thùy L cho anh Nguyễn Văn Th, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hải Đ cho chị Lê Thị Thúy H cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn Th, chị Lê Thị Thúy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: không có.

[4]Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai số: AA/2020/ 60295 ngày 17/6/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

[5]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND huyện;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *UBND xã Minh Quang;*
- *THA dân sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Đoan

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*
- *THA dân sự*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

- *Lưu hồ sơ*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *UBND xã Phú Phương.*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức